

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Số: 147/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Tiền Giang, ngày 22 tháng 01 năm 2021***QUYẾT ĐỊNH****Hỗ trợ kinh phí phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi năm 2020
trên địa bàn tỉnh Tiền Giang****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2016;

*Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Chính
phủ triển khai một số giải pháp cấp bách trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn
Châu Phi theo tinh thần chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Chỉ thị số
34-CT/TW ngày 20 tháng 5 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 2254/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Thủ
tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí
trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi năm 2020;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số
273/TTr-SNN&PTNT ngày 18/01/2021.*

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Hỗ trợ kinh phí phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi năm 2020**

1. Mức hỗ trợ người chăn nuôi, hộ chăn nuôi nông hộ, chủ trang trại, tổ hợp
tác, hợp tác xã sản xuất, các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang, doanh
nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực chăn nuôi có lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh
Dịch tả lợn Châu Phi thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3
Điều 1 Quyết định số 2254/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng
Chính phủ về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong
phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi năm 2020.

2. Mức hỗ trợ kinh phí cho cán bộ thú y và những người trực tiếp tham gia
thực hiện các nhiệm vụ về phòng, chống dịch bệnh động vật; thực hiện việc tiêu
hủy lợn, phun hóa chất khử trùng tiêu độc, phục vụ tại các trạm, chốt kiểm dịch
động vật; trực phòng, chống dịch bệnh tại các cơ quan, đơn vị và tham gia triển
khai các nhiệm vụ tại cơ sở; thống kê đàn vật nuôi, xác định, xác nhận thiệt hại
do dịch bệnh, như sau:

a) Đối với cán bộ thú y và những người hưởng lương từ ngân sách nhà nước:

- Mức chi là 150.000 đồng/người/ngày đối với ngày làm việc;
- Mức chi là 250.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, tết.

b) Đối với người lao động thuê bên ngoài là người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước: mức chi là 300.000 đồng/người/ngày.

3. Chi phí khác:

a) Chi phí mua hóa chất các loại phục vụ cho việc khử trùng, tiêu độc, vệ sinh chuồng trại, môi trường và trang phục phòng hộ cho lực lượng tham gia trực tiếp tiêu hủy động vật thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Quyết định số 3195/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang Quy định mức hỗ trợ phòng, chống thiên tai, dịch bệnh trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

b) Chi phí vận chuyển đối với các trường hợp không có đất để chôn lấp xác động vật mà phải vận chuyển đến nơi khác chôn tập trung thực hiện theo quy định tại tiết 1 điểm c khoản 1 Điều 5 Quyết định số 3195/QĐ-UBND.

c) Chi phí phục vụ công tác chỉ đạo phòng, chống dịch; mua sắm thiết bị, vật dụng cho việc kiểm tra phát hiện, chẩn đoán dịch bệnh và phòng chống dịch theo quy định và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Các khoản chi quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 của Điều này, được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 2254/QĐ-TTg.

Điều 2. Nguyên tắc, điều kiện và trình tự, thủ tục hỗ trợ

1. Nguyên tắc và trình tự, thủ tục hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Điều 3, Điều 6 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

2. Các cơ sở chăn nuôi bị thiệt hại được xem xét hỗ trợ khi đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 4 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP; các quy định của Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chăn nuôi.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách cấp tỉnh chi 80 % đối với nội dung chi quy định tại khoản 1 Điều 1 của Quyết định này; 100 % đối với nội dung chi quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 1 của Quyết định này thuộc nhiệm vụ chi của cấp tỉnh.

2. Ngân sách các huyện, thành phố, thị xã chi 20% đối với nội dung chi quy định tại khoản 1 Điều 1 của Quyết định này; 100% đối với nội dung chi quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 1 của Quyết định này thuộc nhiệm vụ chi của cấp huyện và cấp xã.

3. Kinh phí thực hiện sử dụng từ nguồn dự phòng của mỗi cấp ngân sách đã được phân cấp theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Sở Tài chính hướng dẫn địa phương thực hiện chi và quyết toán theo chế độ chi hiện hành của Nhà nước; tổng hợp nhu cầu kinh phí chi hỗ trợ cho công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi do cấp tỉnh thực hiện gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Sở Tài chính chủ trì hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương thực hiện chi và quyết toán theo chế độ chi hiện hành của Nhà nước; tổng hợp kinh phí chi hỗ trợ cho công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan báo chí tổ chức thông báo các nội dung của Quyết định này trên các phương tiện thông tin đại chúng đến nhân dân trong tỉnh biết để thực hiện.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công, thị xã Cai Lậy chỉ đạo các đơn vị chức năng, địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát việc phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; thực hiện chi hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân khôi phục sản xuất theo quy định; tổng hợp kinh phí chi cho công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi đã phát sinh trên địa bàn gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này bãi bỏ khoản 1 Điều 1 Quyết định số 3968/QĐ-UBND ngày 11/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 3195/QĐ-UBND ngày 01/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang Quy định mức hỗ trợ phòng, chống thiên tai, dịch bệnh trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công, thị xã Cai Lậy và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Trọng